

QUAN HỆ VIỆT NAM - ẤN ĐỘ TRÊN LĨNH VỰC CHÍNH TRỊ - NGOẠI GIAO (2007-2021)

ThS NGUYỄN THỊ THU HÀ

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Tóm tắt: Từ năm 2007 đến nay, quan hệ Việt Nam-Ấn Độ có những bước phát triển vượt bậc mang tính bước ngoặt quan trọng trong lịch sử phát triển quan hệ giữa hai nước. Năm 2007, Việt Nam-Ấn Độ nâng cấp quan hệ song phương lên quan hệ đối tác chiến lược và quan hệ đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2016. Quan hệ Việt Nam-Ấn Độ trên lĩnh vực chính trị-ngoại giao không ngừng được tăng cường và củng cố, thông qua các hoạt động trong khuôn khổ song phương trên các kênh ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Đảng và đối ngoại nhân dân, góp phần quan trọng cho sự phát triển quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực giữa hai nước.

Từ khóa: Quan hệ Việt Nam-Ấn Độ, chính trị-ngoại giao, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Đảng, đối ngoại nhân dân

1. Một số quan điểm về chính trị-đối ngoại của Đảng

Bước sang thế kỷ XXI, trong bối cảnh cục diện quốc tế, khu vực biến đổi sâu sắc, sự nghiệp CNH, HĐH đất nước ngày càng được đẩy mạnh, đòi hỏi Việt Nam phải tiếp tục điều chỉnh chính sách đối ngoại nhằm phát huy tối đa các tiềm năng, thế mạnh phục vụ sự nghiệp cách mạng của đất nước trong giai đoạn mới. Trên cơ sở đó, Đại hội X (2006) của Đảng đã khẳng định, trong giai đoạn 2006-2010: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác

quốc tế trên các lĩnh vực khác. Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực”¹. Đại hội X của Đảng nhấn mạnh yêu cầu “Đưa các quan hệ quốc tế đã được thiết lập vào chiều sâu, ổn định, bền vững”². Với vị thế địa-chính trị quan trọng trong khu vực Đông Nam Á, trong bối cảnh trọng tâm quyền lực đang dịch chuyển từ Tây sang Đông, Việt Nam ngày càng có giá trị chiến lược trong chính sách đối ngoại của các nước lớn như Mỹ, Trung Quốc, Liên bang Nga, Nhật Bản và Ấn Độ, qua đó nâng tầm vị thế quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

Trên cơ sở những thành tựu đạt được, Đại hội XI (2011) của Đảng đề ra đường lối, chính

sách đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 2011-2015, đó là: “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của đất nước; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh. Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới”³. Từ những chủ trương, Đại hội XI đề ra những định hướng lớn cho công tác đối ngoại giai đoạn 2011-2015, trong đó định hướng tổng thể, bao trùm là nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp tục đưa các mối quan hệ quốc tế vào chiều sâu. Về quan hệ song phương, Việt Nam tiếp tục phương châm đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, trong đó ưu tiên phát triển quan hệ hợp tác và hữu nghị truyền thống với các nước láng giềng có chung biên giới, làm sâu sắc hơn nữa trong quan hệ với các đối tác chủ chốt⁴.

Đến Đại hội XII (2016) của Đảng, chủ trương đối ngoại của Việt Nam được xác định là: “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế..., nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới”⁵. Đại hội XII cũng nêu rõ chủ trương trong quan hệ song phương, đặc biệt với các nước lớn, đó là: “Đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác, nhất là các đối tác chiến lược và các nước lớn có vai trò quan trọng đối với phát triển và an ninh của đất nước, đưa khuôn khổ quan hệ đã xác lập vào thực chất”⁶. Các đối tác lớn, đối tác quan trọng là những đối tác có tiềm lực lớn, có khả năng ảnh hưởng trong quan hệ quốc tế; quan hệ với các nước này có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện các mục tiêu an ninh, phát triển và ảnh hưởng của Việt Nam.

Đại hội XIII (2021) của Đảng chủ trương: “thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ,

hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa và đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”⁷. Đối với đối ngoại song phương, Đảng định hướng: “Coi trọng phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị, truyền thống với các nước láng giềng; chủ động, tích cực và có trách nhiệm cùng các nước ASEAN xây dựng Cộng đồng đoàn kết vững mạnh, giữ vững vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực. Đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác song phương với các đối tác, đặc biệt là các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác quan trọng khác, tạo thế đan xen lợi ích và tăng độ tin cậy”⁸.

Trong giai đoạn từ năm 2007 đến nay, phát triển quan hệ với Ấn Độ tiếp tục là một định hướng quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam. Phát triển quan hệ song phương với Ấn Độ góp phần giúp Việt Nam tạo được lợi thế trong quan hệ với Trung Quốc, nâng cao vị thế trong chiến lược toàn cầu của Mỹ cũng như tạo ra vị thế cao hơn trong quan hệ với các nước lớn khác. Do đó, Việt Nam coi Ấn Độ là nhân tố quan trọng trong chính sách cân bằng nước lớn của mình⁹. Bên cạnh hướng tiếp cận Ấn Độ với tư cách là nước lớn, Việt Nam còn tiếp cận Ấn Độ với tư cách là nước bạn bè có quan hệ truyền thống, hữu nghị lâu đời. Theo đó, Việt Nam chủ trương tăng cường quan hệ với Ấn Độ, đưa quan hệ hai nước đi vào chiều sâu, ổn định và bền vững, trong đó quan hệ chính trị-ngoại giao là cơ sở, nền tảng quan trọng cho hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực khác.

2. Quan hệ chính trị-ngoại giao giữa Việt Nam và Ấn Độ trong khuôn khổ song phương trên các kênh ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Đảng và đối ngoại nhân dân

Ngoại giao Nhà nước

Năm 2007 là dấu mốc quan trọng trong quan hệ song phương Việt Nam-Ấn Độ. Tháng 7-2007, trong chuyến thăm chính thức Ấn Độ của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Việt Nam và Ấn Độ đã ký “Tuyên bố chung về Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ”. Sự kiện này có ý nghĩa trọng đại, đánh dấu bước đột phá mới trong quan hệ hai nước, mở đường cho sự phát triển sâu rộng trong quan hệ hợp tác song phương trên các lĩnh vực mà hai bên cùng quan tâm. Với “Tuyên bố chung về Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ”, Việt Nam là quốc gia đầu tiên trong khu vực Đông Nam Á và thứ hai ở châu Á - Thái Bình Dương (sau Nhật Bản) chính thức thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với Ấn Độ¹⁰.

Thông qua các chuyến thăm làm việc của lãnh đạo cấp cao cũng như các đoàn đại biểu của các bộ, ban, ngành hai nước, quan hệ Việt Nam-Ấn Độ không ngừng được tăng cường và củng cố; đồng thời khẳng định quyết tâm của hai nước trong việc thúc đẩy hơn nữa quan hệ đối tác chiến lược theo chiều rộng và chiều sâu. Trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Ấn Độ Pratibha Patil (11-2008) và Thủ tướng Ấn Độ Manmohan Singh (10-2010), Ấn Độ khẳng định coi trọng và mong muốn thúc đẩy mạnh mẽ quan hệ chiến lược với Việt Nam; nhấn mạnh Việt Nam đóng vai trò quan trọng trong chính sách hướng Đông của Ấn Độ.

Các chuyến thăm cấp nhà nước tới Ấn Độ của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang (năm 2011) và Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (năm 2013) một lần nữa khẳng định tầm quan trọng của Ấn Độ trong chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước Việt Nam, cũng như thể hiện

tiềm năng quan hệ đối tác chiến lược giữa hai nước Việt Nam-Ấn Độ.

Năm 2014, sau khi Thủ tướng Narendra Modi lên nắm quyền, Ấn Độ có những điều chỉnh trong chính sách đối ngoại nói chung và đối với Việt Nam nói riêng, trong đó, đặc biệt chú trọng tới khu vực Đông Nam Á và coi Việt Nam là nhân tố quan trọng, là trụ cột trong chính sách hành động phía Đông của Ấn Độ. Các chuyến thăm cấp cao của Ấn Độ tới Việt Nam đã chứng minh vai trò, vị trí của Việt Nam trong chính sách đối ngoại của quốc gia Nam Á này. Trong hai ngày 25 và 26-8-2014 (chỉ 3 tháng sau khi Thủ tướng Narendra Modi nhậm chức), Ngoại trưởng Ấn Độ Sushma Swaraj tới thăm Việt Nam. Ngay sau đó, Tổng thống Ấn Độ Pranab Mukherjee đã có chuyến thăm cấp nhà nước tới Việt Nam từ ngày 15 đến ngày 17-9-2014. Hai bên nhất trí tăng cường và làm sâu sắc quan hệ hợp tác song phương trên cơ sở quan hệ đối tác chiến lược với trọng tâm là hợp tác chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, khoa học-kỹ thuật, văn hóa, kết nối nhân dân, hợp tác khu vực và đa phương. Tổng thống Ấn Độ Pranab Mukherjee cho rằng: “để bảo vệ được lợi ích dân tộc và lợi ích chung như hòa bình và thịnh vượng, Ấn Độ và Việt Nam phải đứng cạnh nhau”; nhấn mạnh “Ấn Độ sẽ luôn là người bạn tin cậy và thủy chung của Việt Nam”¹¹. Đặc biệt, Tổng thống Pranab Mukherjee nhiều lần khẳng định “tại Ấn Độ, mọi đảng phái chính trị đều nhất trí coi trọng tăng cường quan hệ với Việt Nam”¹².

Từ năm 2015, Việt Nam là điều phối viên cho Ấn Độ trong khối ASEAN. Điều đó tạo ra những cơ hội lớn cho Ấn Độ trong việc tiếp cận ASEAN, tổ chức đang đóng vai trò ngày càng quan trọng trong cấu trúc an ninh khu vực Đông Nam Á nói riêng và châu Á-Thái Bình Dương nói chung.

Trong tiến trình phát triển quan hệ song phương Việt Nam- Ấn Độ, một cột mốc đáng ghi

nhớ trong quan hệ hai nước là sự kiện Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi tới thăm chính thức Việt Nam vào các ngày 2 và 3-9-2016. Lãnh đạo hai nước đã nhất trí nâng tầm quan hệ song phương lên đối tác chiến lược toàn diện. Việt Nam luôn khẳng định ủng hộ Ấn Độ triển khai chính sách hành động phía Đông và đóng vai trò lớn hơn ở khu vực và trên thế giới. Việc thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Ấn Độ là động lực quan trọng để thúc đẩy đối thoại và hợp tác chính trị song phương, tăng cường hơn nữa quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước. Đây cũng là cơ sở quan trọng để tăng cường đối thoại và hợp tác chính trị trong khuôn khổ đa phương, đặc biệt là tại Liên hợp quốc, ASEAN và các cơ chế do ASEAN làm nòng cốt.

Nhằm thúc đẩy hơn nữa quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, hai nước thường xuyên tăng cường các chuyến thăm lẫn nhau.

Chỉ trong thời gian ngắn từ tháng 1 đến tháng 3-2018, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch nước Trần Đại Quang đã đến thăm Ấn Độ. Hai bên đã ra Tuyên bố chung Việt Nam-Ấn Độ, nhất trí duy trì đều đặn các chuyến thăm cấp cao và các cấp trên các kênh Đảng, Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Cơ chế đối thoại ở nhiều cấp trong các hoạt động ngoại giao chính trị, kinh tế và một số lĩnh vực khác được tạo dựng và phát triển. Từ ngày 18 đến ngày 20-11-2018, Tổng thống Ấn Độ Ram Nath Kovind có chuyến thăm cấp nhà nước tới Việt Nam theo lời mời của Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng. Đây là chuyến thăm cấp nhà nước đầu tiên của Tổng thống Ram

Nath Kovind tới Việt Nam và cũng là chuyến thăm đầu tiên của ông đến khu vực châu Á kể từ khi nhậm chức vào tháng 7-2017. Chuyến thăm của Tổng thống Ấn Độ Ram Nath Kovind đã tạo một động lực mới cho mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước với quyết tâm đưa mối quan hệ song phương ngày càng thực chất và hiệu quả. Tháng 5-2019, Phó Tổng thống Ấn Độ Venkaiah Naidu đã có chuyến thăm đầu tiên tới Việt Nam.

Phát triển quan hệ song phương với Ấn Độ góp phần giúp Việt Nam tạo được lợi thế trong quan hệ với Trung Quốc, nâng cao vị thế trong chiến lược toàn cầu của Mỹ, tạo ra vị thế cao hơn trong quan hệ với các nước lớn khác. Việt Nam coi Ấn Độ là nhân tố quan trọng trong chính sách cân bằng nước lớn; phát triển quan hệ với Ấn Độ là một định hướng quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam.

Năm 2020 cũng được xem là một năm tích cực, chủ động trong mối quan hệ hợp tác song phương giữa Việt Nam và Ấn Độ. Dù phải đối mặt với những khó khăn, trở ngại do đại dịch COVID-19 gây ra, nhưng các hoạt động trao đổi cấp cao giữa lãnh đạo hai nước đã được triển khai thường xuyên, bao gồm cả các hoạt động trao đổi đoàn trực tiếp cũng như các hoạt động diễn ra theo hình thức trực

tuyến. Tháng 2-2020, Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh đến thăm Ấn Độ; hội đàm cấp cao trực tuyến Việt Nam-Ấn Độ do Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi đồng chủ trì (12-2020). Tại buổi hội đàm, hai Thủ tướng đã thông qua “Tuyên bố tầm nhìn chung Việt Nam-Ấn Độ về hòa bình, thịnh vượng và người dân” để định hướng phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước trong thời gian tới.

Đối ngoại Đảng

Cùng với ngoại giao Nhà nước, quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các đảng chính trị lớn của Ấn Độ đã góp phần quan trọng vào việc

tăng cường quan hệ song phương Việt Nam-Ấn Độ. Tuy Ấn Độ có nhiều đảng chính trị khác nhau, song trong cương lĩnh cũng như đường lối đối ngoại của các đảng đều có sự thống nhất chung là mong muốn duy trì và thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị, truyền thống tốt đẹp với các nước, trong đó có Việt Nam¹³.

Đảng Cộng sản Việt Nam và các đảng chính trị lớn tại Ấn Độ như Đảng Quốc Đại, Đảng Cộng sản Ấn Độ, Đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít v.v... đều có mối quan hệ truyền thống tốt đẹp và tiếp tục được tăng cường, củng cố. Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Quốc Đại vẫn duy trì quan hệ gắn bó và chú trọng giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ thông qua việc tổ chức các lễ kỷ niệm 50 năm (1954-2004) và 55 năm (1954-2009) cuộc gặp giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Jawaharlal Nehru-hai vị lãnh tụ tiền bối kiệt xuất đã đặt nền móng và dày công vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị giữa hai dân tộc Việt Nam-Ấn Độ. Nhân dịp Đảng Quốc Đại tổ chức Hội nghị quốc tế Tư tưởng Gandhi vào tháng 2-2007, Đảng Cộng sản Việt Nam đã cử đoàn tham dự.

Đảng Cộng sản Việt Nam thiết lập quan hệ chính thức với Đảng Cộng sản Ấn Độ và Đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít từ năm 1978. Các đảng thường xuyên cử đoàn đại biểu tham dự các Đại hội Đảng toàn quốc hai nước. Tháng 10-2007, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Ấn Độ có chuyến thăm chính thức Việt Nam; tháng 4-2008, Đảng Cộng sản Việt Nam cử đoàn đại biểu tham dự Đại hội XIX của Đảng Cộng sản Ấn Độ; cũng trong tháng 4-2008, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít Prakash Karat thăm chính thức Việt Nam; tháng 12-2009, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng thăm Ấn Độ; tháng 5-2010, Ủy viên Bộ Chính trị Ấn Độ Yachury thăm Việt Nam; tháng 10-2014, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng thăm chính thức Ấn Độ và

có các cuộc tiếp riêng với lãnh đạo của các đảng chính trị tại Ấn Độ bao gồm Đảng Quốc Đại, Đảng Cộng sản Ấn Độ, Đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít; tháng 3-2015, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Nguyễn Thiện Nhân thăm hữu nghị chính thức Ấn Độ và có buổi làm việc với lãnh đạo Đảng Cộng sản Ấn Độ và Đảng Cộng sản Ấn Độ-Mác-xít...

Một điểm đáng chú ý là các đảng chính trị của Ấn Độ tuy còn nhiều khác biệt, thậm chí có nhiều bất đồng sâu sắc về lý tưởng, quan điểm lãnh đạo, phát triển Ấn Độ, nhưng đều mong muốn tăng cường quan hệ với Đảng Cộng sản Việt Nam và thúc đẩy quan hệ Việt Nam-Ấn Độ. Do đó, dù đảng nào ở Ấn Độ nắm chính quyền, chính sách đối với Việt Nam luôn nhất quán, ổn định và có tính kế thừa. Đây là yếu tố tích cực, làm sâu sắc thêm quan hệ đối tác chiến lược/đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

Đối ngoại nhân dân

Từ năm 2007 đến nay, đối ngoại nhân dân giữa hai nước Việt Nam-Ấn Độ được tăng cường và phát triển. Quan hệ giữa các tổ chức hữu nghị nhân dân và thanh niên được thúc đẩy thông qua các hoạt động của Hội hữu nghị Việt Nam-Ấn Độ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội hữu nghị Ấn Độ-Việt Nam, Ủy ban Hòa bình và Đoàn kết toàn Ấn Độ, các cơ quan đại diện/đại diện ngoại giao của Việt Nam và Ấn Độ... Các hoạt động văn hóa và giao lưu giữa nhân dân hai nước diễn ra sôi động, đều đặn, góp phần gia tăng sự hiểu biết và gắn bó giữa hai dân tộc. Hàng loạt các hoạt động đối ngoại nhân dân được tổ chức định kỳ tại hai nước như: kỷ niệm ngày Cộng hòa và ngày Độc lập của Ấn Độ, ngày Quốc khánh Việt Nam, kỷ niệm ngày sinh của các vị lãnh tụ (Mahatma Gandhi, Hồ Chí Minh), các hội thảo về hợp tác nghiên cứu văn hóa Việt Nam-Ấn Độ, di sản Ấn Độ trong văn hóa Việt Nam, triển lãm tranh, ảnh, liên hoan phim,

quảng bá ẩm thực, góc Việt Nam... Các hoạt động được đổi mới liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận đa dạng của công chúng, qua đó quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người của Việt Nam và Ấn Độ tới nhân dân hai nước.

Một hoạt động nổi bật trong đối ngoại nhân dân giữa hai nước là liên hoan hữu nghị nhân dân Việt Nam-Ấn Độ do Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội hữu nghị Việt Nam-Ấn Độ và Tổ chức Hòa bình và Đoàn kết toàn Ấn Độ (AIPSO) khởi xướng. Đến năm 2019, Việt Nam và Ấn Độ đã tổ chức được 10 hoạt động liên hoan. Đây là hoạt động giao lưu hữu nghị nhân dân có quy mô lớn với sự có mặt của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các địa phương của Việt Nam và Ấn Độ cùng hàng ngàn thanh niên hai nước, nhằm ôn lại truyền thống hữu nghị và đoàn kết giữa hai dân tộc; trao đổi về việc thúc đẩy quan hệ song phương khi hai nước xây dựng khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện.

Quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các địa phương Việt Nam với các địa phương của Ấn Độ ngày càng phát triển, thể hiện thông qua những chương trình, dự án, hoạt động hợp tác giữa hai bên như dự án Trung tâm Đào tạo tiếng Anh Việt Nam-Ấn Độ với thành phố Đà Nẵng; hợp tác nghiên cứu về văn hóa Champa; đón các đoàn tàu quân sự Ấn Độ đến thăm Đà Nẵng... Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có nhiều hoạt động giao lưu với các tổ chức thanh niên của Đảng Cộng sản Ấn Độ, Đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít và Đảng Quốc đại, trao đổi đoàn hàng năm với Tổng đội thiếu sinh quân thuộc Bộ Quốc phòng Ấn Độ.v.v.. Những hoạt động đối ngoại nhân dân là một cầu nối hữu hiệu góp phần làm sâu sắc hơn tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai nước, đồng thời là nhân tố thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược, chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Ấn Độ đi vào chiều sâu, thực chất.

3. Khái quát thành tựu cơ bản và kinh nghiệm

Sau khi nâng cấp quan hệ song phương lên đối tác chiến lược (2007) và đối tác chiến lược toàn diện (2016), quan hệ chính trị-ngoại giao Việt Nam-Ấn Độ không ngừng phát triển trên cả ba kênh: ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Đảng và đối ngoại nhân dân. Quan hệ chính trị-ngoại giao giữa hai nước đã đạt được một số thành tựu cơ bản:

Một là: Hai nước duy trì tương đối đều đặn các cơ chế đối thoại và hợp tác chính trị-ngoại giao như các chuyến thăm và tiếp xúc cấp cao, tham khảo chính trị, chương trình hành động cho từng giai đoạn, đối thoại chiến lược... Hai là: Hai nước đạt được sự đồng thuận về nhiều vấn đề khu vực, quốc tế; thường xuyên ủng hộ lẫn nhau và phối hợp khá nhịp nhàng trong các tổ chức và diễn đàn đa phương, đặc biệt là Liên Hợp quốc, ASEAN và các cơ chế do ASEAN làm nòng cốt. Ba là: Quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các đảng lớn của Ấn Độ (Đảng Quốc Đại, Đảng Cộng sản Ấn Độ, Đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít) tiếp tục được thúc đẩy trên cơ sở duy trì sự đồng thuận giữa các đảng của Ấn Độ về việc phát triển quan hệ với Việt Nam. Bốn là: Quan hệ đối ngoại nhân dân được chú trọng hơn với các hình thức giao lưu mới, đa dạng giữa nhân dân hai nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, quan hệ chính trị-ngoại giao giữa hai nước Việt Nam-Ấn Độ vẫn còn một số hạn chế: Nội dung của các chương trình hành động giữa Việt Nam-Ấn Độ còn chung chung, chưa có lộ trình cụ thể; các cơ chế hợp tác như cơ chế Tham khảo chính trị giữa Bộ Ngoại giao hai nước, cơ chế Đối thoại chiến lược giữa hai Bộ Ngoại giao (ở cấp Thứ trưởng Ngoại giao) chưa được thực hiện đều đặn (thường niên) như thỏa thuận; nội dung giao lưu hữu nghị giữa nhân dân hai nước tuy được chú trọng hơn, nhưng chưa thực sự đổi mới, chủ yếu vẫn là ôn lại truyền thống hữu nghị trước đây, mà ít có nội dung

về các vấn đề thúc đẩy quan hệ hai nước hiện nay trên các lĩnh vực chính.

Từ những kết quả đạt được trong quan hệ chính trị - ngoại giao giữa Việt Nam-Ấn Độ (2007-nay), có thể đúc rút một số kinh nghiệm sau:

Một là, tăng cường thúc đẩy quan hệ chính trị-ngoại giao Việt Nam-Ấn Độ trên cơ sở quan hệ hữu nghị truyền thống nhằm củng cố lòng tin chiến lược và làm cơ sở cho sự phát triển hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực khác để tương xứng với tiềm năng và cấp độ quan hệ song phương.

Hai là, thúc đẩy quan hệ chính trị-ngoại giao giữa Việt Nam và Ấn Độ một cách toàn diện, đồng bộ và hiệu quả trên cả 3 kênh gồm ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Đảng và đối ngoại nhân dân. Về ngoại giao Nhà nước, tiếp tục duy trì trao đổi đoàn và tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao hai nước trong khuôn khổ song phương và đa phương. Hai bên cần thông tin cho nhau và phối hợp chặt chẽ về lập trường trong các khuôn khổ hợp tác đa phương, kể cả các vấn đề về hòa bình, an ninh khu vực và trên thế giới; đồng thời, cần tăng cường gặp gỡ, tiếp xúc trao đổi thông tin giữa Bộ Ngoại giao hai nước ở các cơ chế hợp tác như đã thỏa thuận. Về đối ngoại Đảng, cần tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các đảng của Ấn Độ, đặc biệt là các đảng lớn như Đảng Quốc Đại, Đảng Cộng sản Ấn Độ, Đảng Cộng sản Ấn Độ Mác-xít... Về đối ngoại nhân dân, cần tăng cường hợp tác, kết nghĩa giữa các địa phương của hai nước như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng (Việt Nam) với New Delhi, Kolkata, Mumbai, Chennai (Ấn Độ)... Duy trì Liên hoan hữu nghị nhân dân giữa hai nước định kỳ hằng năm nhưng mở rộng thành phần tham gia và đổi mới nội dung cho phù hợp với các yêu cầu phát triển hai nước trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay. Ngoài ra, cần tăng cường, mở rộng các kết nối về văn hóa, tôn giáo có nhiều nét tương đồng giữa nhân dân hai nước.

Cho đến nay, quan hệ Việt Nam-Ấn Độ là một trong số ít quan hệ song phương giữa Việt Nam với một nước có truyền thống lâu dài, tốt đẹp và không có vấn đề tranh chấp trong lịch sử. Giai đoạn từ 2007 đến nay, quan hệ Việt Nam-Ấn Độ đã có sự thay đổi, phát triển mạnh mẽ khi hai nước nhất trí nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược (2007) và đối tác chiến lược toàn diện (2016). Quan hệ Việt Nam-Ấn Độ trên lĩnh vực chính trị-ngoại giao trong khuôn khổ song phương trên các kênh ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Đảng và đối ngoại nhân dân đạt được nhiều thành tựu. Đó là cơ sở quan trọng để thúc đẩy quan hệ hai nước trên các lĩnh vực khác, đưa quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Ấn Độ ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất trong giai đoạn mới.

1, 2, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CCTQG, H, 2006, tr. 112, 112, 35

3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 83-84, 83-84

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 155

7, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 162-163, 162-163

9. Nguyễn Vũ Tùng (chủ biên): *Khuôn khổ quan hệ đối tác của Việt Nam*, Học viện Quan hệ quốc tế, H, 2007, tr. 47

10. Đỗ Thanh Hà: *Quan hệ Việt Nam - Ấn Độ từ đầu thế kỷ XXI đến nay*, Nxb Văn hóa - văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh, 2020, tr. 130

11, 12. Hồng Phúc: *Quan hệ Việt Nam - Ấn Độ: Bạn cũ, tầm vóc mới*, <https://vtv.vn/trong-nuoc/quan-he-viet-nam-an-do-ban-cu-tam-voc-moi-20140917191506633.htm>

13. Tạ Thành Chung, Nguyễn Hải Yến: “Tăng cường hợp tác với các đảng chính trị ở Ấn Độ góp phần thúc đẩy mối quan hệ chiến lược giữa Việt Nam - Ấn Độ”, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc tế “*Việt Nam - Ấn Độ: Bối cảnh mới, tầm nhìn mới*”, Nxb Lý luận chính trị, H, 2016, T. 1, tr. 499.